

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: **60/2018/TLST-HNGĐ** ngày **13** tháng **03** năm **2018** giữa:

Chị Phạm Thị Thanh T, Sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường P, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

Anh Nguyễn Hoài B, Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường P, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **13** tháng **4** năm **2018** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thanh T và anh Nguyễn Hoài B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Hoài B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là các cháu: Nguyễn Thị Kim N, Sinh ngày: 14/02/2011 và cháu: Nguyễn Quỳnh Bảo T, Sinh ngày: 19/10/2015.

Chị Phạm Thị Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.000.000đ/tháng (02 con là 2.000.000đ/tháng), thời gian cấp dưỡng nuôi con: từ tháng 7/2018 cho đến khi các cháu Nguyễn Thị Kim N và Nguyễn Quỳnh Bảo T lần lượt đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản quyền gấp gờ và chăm sóc con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Phạm Thị Thanh T và anh Nguyễn Hoài B tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị Thanh T tự nguyện nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm về “ly hôn” và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm về “cấp dưỡng nuôi con” nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ mà chị Phạm Thị Thanh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0012197, ngày 12/03/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố R. Chị Phạm Thị Thanh T đã nộp đủ.

3. *Quy định*: Kể từ ngày anh Nguyễn Hoài B có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Phạm Thị Thanh T chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con. Hàng tháng, chị Phạm Thị Thanh T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND thành phố R
- Chi cục THADS thành phố R
- UBND phường P
- Lưu hồ sơ, án văn

THẨM PHÁN

Huỳnh Thế Vỹ